

Làm gì để có một hệ thống ngân hàng thương mại mạnh đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế

PGS. TS. HOÀNG ĐỨC
Đại học Kinh tế TP. HCM

Tái cấu trúc nền kinh tế nói chung và tái cấu trúc hệ thống ngân hàng thương mại (NHTM) ở nước ta hiện đang là một trong những vấn đề cần được thực hiện đồng bộ, có hiệu quả. Nền kinh tế VN chỉ có thể phát triển bền vững, trên cơ sở phải sắp xếp lại, cấu trúc lại nền kinh tế, trong đó tái cấu trúc hệ thống NHTM giữ vai trò vô cùng quan trọng. Với ý nghĩa đó bài viết này thể hiện các nội dung chính như sau: (1) Hệ thống NHTM đối với sự phát triển của nền kinh tế; (2) Tái cấu trúc nền kinh tế và hệ thống NHTM; (3) Thực trạng về hệ thống NHTM tại VN; và (4) Tái cấu trúc hệ thống NHTM như thế nào?

Từ khóa: Tái cấu trúc nền kinh tế, tái cấu trúc hệ thống NHTM, suy thoái kinh tế, phát triển kinh tế, hội nhập kinh tế.

1. Hệ thống NHTM đối với sự phát triển của nền kinh tế

Trong nền kinh tế thị trường, hệ thống các NHTM giữ vai trò vô cùng quan trọng, là cầu nối giữa các TCKT, các DN, các cá nhân với NHTM trong việc huy động vốn tiền tệ nhàn rỗi trong nền kinh tế vào NH và thực hiện phân phối lại vốn tiền tệ nhàn rỗi đó dưới hình thức cho vay, đầu tư để phát triển nền kinh tế.

Một hệ thống NHTM mạnh phải là một hệ thống NH đủ sức thực hiện được các yêu cầu của nền kinh tế về phương diện: Huy động được vốn nhàn rỗi, đáp ứng được nhu cầu về vốn của các DN, các TCKT, mặt khác khi nền kinh tế đã tiếp nhận được nguồn vốn tín dụng do các NHTM cung cấp thì vấn đề sử dụng nó để đem lại hiệu quả xét cả về phương diện vĩ mô và vi mô phải đạt yêu cầu. Nghĩa là vốn tín

dụng đến với các DN, các TCKT, các cá nhân phải giúp các đơn vị này thúc đẩy được sản xuất phát triển, làm ăn có lãi, có thu nhập bù đắp được chi phí để có tiền trả nợ và lãi cho NHTM, đồng thời đơn vị vay vốn cũng phải có lãi hợp lý thì mới được xác định là có hiệu quả cả về phía NHTM và cả về phía đơn vị vay vốn.

Xuất phát từ vị trí đó, hệ thống NHTM trong nền kinh tế được ví như là xương sống của nền kinh tế. Hoạt động của NHTM tốt sẽ giúp cho nền kinh tế phát triển thuận lợi, ngược lại hoạt động của hệ thống NHTM yếu kém: Huy động nguồn vốn nhàn rỗi không được, cho vay không thu hồi được vốn, dẫn đến thua lỗ, nợ xấu gia tăng, dẫn đến không những NHTM gặp khó khăn mà nó còn ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình tài chính, sản xuất kinh doanh của các DN, các TCKT, đó

là sự sa sút về kinh tế của các DN vay vốn và ảnh hưởng dây chuyền đến toàn bộ hoạt động của nền kinh tế trên nhiều lĩnh vực. Thực tiễn đã chứng minh rằng ở những nước đã có nền KTTT phát triển khá lâu, nhưng hoạt động của hệ thống NHTM cũng còn nhiều yếu kém, như ở nước Mỹ đã xảy ra sự phá sản của các NHTM có bề dày hoạt động lâu đời khi khủng hoảng kinh tế xảy ra. Ở VN, trong tiến trình cải cách nền kinh tế, đã hơn 20 năm đổi mới, có thể nói chúng ta đã thu được nhiều thành tựu trong phát triển kinh tế. Nổi bật nhất là chúng ta đã xây dựng được hệ thống NH 02 cấp để thay thế hệ thống NH 01 cấp, một đặc trưng của cơ chế quản lý theo kiểu hành chính bao cấp kéo dài.

Hệ thống NH 2 cấp, trong đó NHNN VN giữ vai trò NH của các NH (NHTW) còn các NHTM là

các DN trực tiếp kinh doanh trong lĩnh vực tiền tệ - tín dụng. Hệ thống NH này đã phân định rõ chức năng quản lý NN của NHTW về tiền tệ - tín dụng, NH trong nền kinh tế, với chức năng kinh doanh của NHTM trong lĩnh vực này. Tuy nhiên trong quá trình phát triển, hệ thống NHTM ở nước ta vẫn còn nhiều bất cập cả về phương diện tổ chức lẫn phương diện kinh doanh, điều đó đòi hỏi cần phải tái cấu trúc lại hệ thống NHTM.

2. Tái cấu trúc nền kinh tế và hệ thống NHTM

2.1. Tái cấu trúc nền kinh tế

Hiểu một cách tổng quát, thì tái cấu trúc nền kinh tế là việc bố trí, sắp xếp lại các DN, các TCKT nhằm tạo ra một cơ cấu hợp lý giữa các ngành, các thành phần kinh tế, từ đó thúc đẩy được nền kinh tế phát triển đồng bộ, toàn diện và có hiệu quả trên phạm vi từng địa phương cũng như trên phạm vi cả nước.

Tái cấu trúc nền kinh tế cũng là một yêu cầu cấp bách đối với một nền kinh tế ở một quốc gia. Đặc biệt đối với nền kinh tế các nước kém phát triển như nền kinh tế ở nước ta thì tái cấu trúc nền kinh tế sẽ đưa đến những kết quả thay đổi về cơ bản nhìn từ góc độ các DN và toàn bộ nền kinh tế.

Nền kinh tế được bố trí, sắp xếp lại theo hướng cân đối về sự phát triển giữa các ngành kinh tế, vùng kinh tế từ địa phương đến TW, từ đó tạo ra khả năng liên kết ngành, vùng và địa phương trong việc tổ chức sản xuất ra các sản phẩm chủ lực cho xuất khẩu, cho yêu cầu tiêu dùng trong nước.

Tạo ra sự sắp xếp, sàng lọc lực lượng lao động có chuyên môn, có

kỹ thuật, từ đó thúc đẩy được cải tiến kỹ thuật và tăng năng suất lao động trong từng DN và trong toàn bộ nền kinh tế.

Tái cấu trúc nền kinh tế, để xác định các DN chủ lực, đơn vị then chốt của nền kinh tế quốc dân, những DN này phải có tiềm lực vốn lớn, đủ sức cạnh tranh và hội nhập với kinh tế các nước trong khu vực và các nước trên toàn thế giới.



Tái cấu trúc nền kinh tế nhằm tạo ra khả năng cạnh tranh lành mạnh giữa các ngành, các DN, từ đó đưa cạnh tranh thành động lực thúc đẩy quá trình phát triển của từng DN, từng ngành và từng vùng đạt hiệu quả cao nhất.

Tóm lại: Nền kinh tế là một hệ thống tổ chức để sản xuất, phân phối và tiêu dùng của các DN trong một lãnh thổ quốc gia. Thành phần của nó là các DN, các cá nhân kinh doanh thực hiện sản xuất, phân phối sản phẩm và tiêu thụ trong nền kinh tế. Như vậy, tái cấu trúc nền kinh tế nó không đơn thuần là việc của Nhà nước, song Nhà nước có vai trò rất quan trọng trong quá trình tái cấu trúc nền kinh tế ở nước ta.

2.2. Tái cấu trúc hệ thống NHTM

Thực chất của tái cấu trúc hệ thống NHTM là thực hiện một khâu trong tái cấu trúc nền kinh tế. Đó là việc sắp xếp, tổ chức lại hệ thống NHTM sao cho hợp lý, đảm bảo cho NHTM trong nền kinh tế hoạt động theo pháp luật, phục vụ tốt nhất cho yêu cầu phát triển của ngành NH và của nền kinh tế.

Kết quả của tái cấu trúc hệ thống NHTM phải đạt được các yêu cầu cơ bản sau đây:

Thứ 1: Có được một hệ thống các NHTM với nhiều hình thức sở hữu hoạt động kinh doanh ở từng địa phương (Tỉnh, TP) xuống đến các vùng kinh tế (Quận, huyện, thị trấn) với cách phân bổ hợp lý về Hội sở, số lượng các chi nhánh và các phòng giao dịch

Thứ 2: Tạo ra sự phân tầng trong hoạt động kinh doanh của NHTM, có các NHTM mạnh đủ sức cạnh tranh với các NHTM ở trong khu vực và trên thế giới, đồng thời cũng có các NHTM ở mức độ trung bình làm chức năng kinh doanh tiền tệ - tín dụng trong nền kinh tế.

Thứ 3: Phải làm được việc, lành mạnh hóa hệ thống NH, nghĩa là các NHTM hoạt động kinh doanh bằng năng lực tự có của mình, kinh doanh phải có lãi, các trường hợp lỗ NH phải tự chịu trách nhiệm, NN không đứng ra gánh vác khoản nợ xấu, các khoản lỗ do các NHTM gây ra.

Thứ 4: Phải thực hiện tái cơ cấu một cách toàn diện về hoạt động kinh doanh của NHTM trong nền kinh tế, từ bộ máy tổ chức, nguồn nhân lực và các nghiệp vụ tác nghiệp của NHTM, đảm bảo cho

mỗi NHTM hoạt động kinh doanh có nguồn tài chính vững chắc, sẵn sàng hội nhập với hệ thống NHTM các nước trong khu vực và các nước trên thế giới.

3. Thực trạng về hệ thống NHTM hiện nay ở nước ta

Với số lượng các NHTM phát triển quá nhanh, mỗi NHTM lại có hàng chục, hàng trăm chi nhánh hoạt động, các NHTM phải đối mặt với quá trình cạnh tranh giữa các NHTM với nhau, còn phải cạnh tranh với ngay các định chế tài chính đó là: 17 công ty tài chính, 13 công ty cho thuê tài chính, 105 công ty CK, 78 công ty môi giới CK, 02 công ty bảo hiểm NN, 16 công ty CP bảo hiểm...

Hoạt động kinh doanh của các NHTM trong thời gian qua:

Phải thừa nhận rằng trong quá trình phát triển của nền kinh tế, hệ thống các NHTM ở VN đã đóng góp không nhỏ trong việc tập trung nguồn vốn nhàn rỗi trong nền kinh tế vào NH và thực hiện phân phối nguồn vốn nhàn rỗi đó cho các DN, các TCKT, các cá nhân sử dụng mang lại nhiều hiệu quả kinh tế cao. Ngoài ra hệ thống các NHTM cũng đã cung cấp cho nền kinh tế các dịch vụ liên quan đến hoạt động kinh doanh của NH. Tuy nhiên, nhìn một cách toàn diện và thực tế hệ thống các NHTM VN còn nhiều bất cập cần phải được cải tổ, tái cơ cấu.

Thứ 1: Quy mô, số lượng các NHTM, các chi nhánh và PGD tập trung quá lớn vào 02 thành phố: Hà Nội và TP. HCM, do số lượng các NH lớn nên xảy ra tình trạng cạnh tranh giữa các NH thiếu lành mạnh. Các NHTM đua nhau tăng lãi suất huy động dẫn

Bảng 1: Số lượng các NHTM VN phát triển từ 1991 – 2011							
	1991	1996	2001	2006	2011	So sánh (%)	
						2011/1991	2011/2001
1. NHTM NN	4	5	5	5	5	25	0
2. NHTM CP	4	51	43	35	35	775	- 18,6
3. NHTM LD	1	4	5	4	4	300	- 20,0
4. CN NHTM NN	0	24	26	27	50	-	92,31
TỔNG CỘNG	9	84	79	71	94	944.4	18,99

Nguồn: Tổng hợp từ NHNN

Ghi chú: Đến năm 2011 đã có 03 NHTM NN đã cổ phần hóa đó là NHTMCP Công thương VN, NHTM CP Ngoại thương VN và NHTM CP ĐT – PT. Tuy nhiên do số lượng CP của 03 NHTM này vẫn do Nhà nước nắm giữ từ 51% trở lên nên số liệu thống kê vẫn được xếp vào các NHTM Nhà nước.

đến chi phí huy động cao làm cho lãi suất cho vay đối với nền kinh tế khó giảm được, nhiều DN đặc biệt là DN nhỏ và vừa khó tiếp cận nguồn vốn tín dụng một phần là do lãi suất đầu ra của NH quá cao, người vay khó có khả năng hoàn trả vốn và lãi cho NH mà chưa nói đến người vay có lợi nhuận. Việc phát triển quá nóng về các chi nhánh và các PGD trực thuộc gây tổn kém về nhân tài, vật lực và kém hiệu quả làm cho lợi nhuận NH giảm thấp.

Thứ 2: Tổ chức hoạt động các NHTM còn chông chéo, nhiều công ty con trực thuộc ra đời hoạt động không đúng chức năng, hiện tượng sở hữu chéo CP giữa các NHTM gia tăng, lợi ích nhóm bắt đầu xuất hiện, làm ảnh hưởng đến lợi ích của nền kinh tế.

Thứ 3: Đạo đức kinh doanh của cán bộ NH xuống cấp, nhiều vụ làm thất thoát tài sản NH do những người có quyền, có chức trong các NHTM có xu hướng gia tăng, đây là vấn nạn hết sức nguy hiểm, vì tiền bị tham nhũng, của cải đã mất thực sự, nhưng trách nhiệm NHNN vẫn đứng ra bảo đảm quyền lợi của người gửi tiền, như vậy chẳng khác nào NN đã

dùng tiền thuế thu được để đảm bảo và chi trả cho người gửi tiền, nếu không NHTM sẽ sụp đổ theo dây chuyền. Mấu chốt ở đây là các NHTM chưa minh bạch tình hình tài chính, vẫn còn dựa vào uy tín của NN để hoạt động.

Thứ 4: Hiệu quả kinh doanh của nhiều NHTM bị thua lỗ, nợ xấu gia tăng, tài sản đảm bảo dần mất tính khả thi trong việc chuyển đổi thành thanh khoản để thu hồi nợ. Tình hình này làm cho tăng trưởng tín dụng không những không tăng mà có chiều hướng dư nợ xấu ngày càng xấu thêm, làm cho NHTM và người vay vốn ngày càng phụ thuộc với nhau và chưa tìm ra được lối thoát do suy thoái kinh tế. Đặc biệt, một số lượng dư nợ có khả năng đóng băng vì thị trường bất động sản, do thị trường bất động sản chưa được khai thông.

Thứ 5: Về quy mô vốn tự có của các NHTM, theo quy định của NHNN hầu hết các NHTM đã đạt được mức quy định, song thực tế vốn tự có dưới hình thức CP bị mua bán trên TTCK đã làm biến động giá trị thực của vốn tự có. Với mức vốn tự có hiện nay, các NHTM chưa đủ sức thực hiện được vai trò của mình trong

nền kinh tế.

4. Tái cấu trúc hệ thống NHTM như thế nào?

Chính phủ đã có văn bản xác định lộ trình tái cấu trúc hệ thống NHTM đến năm 2015. Để tái cấu trúc thành công, theo chúng tôi cần phải giải quyết thành công các giải pháp sau:

Thứ nhất: Trong thời gian thực hiện tái cấu trúc hệ thống NHTM, NHNN tiếp tục tạm ngưng thành lập mới NHTM và các NHTM tạm ngừng thành lập các chi nhánh và PGD trực thuộc, bởi lẽ hiện nay mật độ các chi nhánh NHTM trên cùng một địa bàn đã quá nhiều, quá chồng chéo, số lượng các chi nhánh NHTM, PGD cần phải được sắp xếp lại, những chi nhánh, PGD nào hoạt động không hiệu quả, bản thân các NHTM phải xem xét sáp nhập, sắp xếp lại cho phù hợp.

Thứ nhì: Các NHTM phải tự minh bạch tình hình tài chính thực sự của mình, những NHTM nào tình hình tài chính khó khăn, vốn huy động vào sử dụng không hiệu quả, cho vay không thu hồi được vốn và lãi, nợ xấu gia tăng cần phải minh bạch hóa và có giải pháp xử lý dứt điểm. NHNN với vai trò là quản lý vĩ mô phải có giải pháp hỗ trợ các NHTM này lành mạnh hóa tình hình tài chính, đặc biệt đảm bảo quyền lợi của người gửi tiền, trách các trường hợp phản ứng dây chuyền do thiếu thanh khoản làm ảnh hưởng đến một NHTM và cả hệ thống NHTM. Phải thận trọng trong việc xử lý nợ xấu các NHTM yếu kém.

Thứ ba: Thành lập tổ chức thực hiện tái cơ cấu hệ thống NHTM do NHNN chủ trì với sự

tham gia của các Bộ Tài chính, Bộ Công an, Bộ Nội vụ... để tổ chức này thay mặt CP thực hiện tái cơ cấu về mọi mặt, từ hệ thống tổ chức đến nhân sự và nghiệp vụ NHTM. Như vậy cần phải sắp xếp, sáp nhập, mua lại các NHTM để xây dựng một số NHTM đủ mạnh, đủ sức cung cấp vốn cho nền kinh tế, tiếp nhận thành tựu của NHTM nước ngoài, tăng được năng lực cạnh tranh không những trong nước mà với cả nước ngoài. Đi đôi với các NHTM có tiềm lực mạnh, cần phát triển các NHTM ở mức trung bình để tiếp cận nguồn vốn và cho vay các DN nhỏ và vừa trong nền kinh tế. Những NHTM vốn quá nhỏ, năng lực quản trị kinh doanh yếu nhất thiết phải sáp nhập vào một NHTM lớn. Như vậy sau khi sáp nhập, các NHTM sẽ giảm số lượng nhưng được tăng về quy mô vốn vào NHTM lớn.

Tóm lại: Phương châm của quá trình tái cấu trúc là không để NHTM nào đổ vỡ, luôn đảm bảo quyền lợi của người gửi tiền, đây là chủ trương của Chính phủ. Tái cấu trúc hệ thống NHTM phải gắn liền với tái cấu trúc toàn bộ nền kinh tế, tái cấu trúc đầu tư công, tái cấu trúc DN, đặc biệt là DNNN, nâng cao chất lượng quản trị và hệ thống giám sát, nâng cao khả năng dự báo... một cách đồng bộ thì mới có kết quả cao ●

TÀI LIỆU THAM KHẢO

QĐ số 254-TTG ngày 01/3/2012 của Thủ tướng CP về việc phê duyệt đề án “ Cơ cấu lại hệ thống các TCTD giai đoạn 2011 – 2015”

Website: NHNN, Thời báo kinh tế...



PGS. TS. ĐÀO DUY HUÂN

1. Mở đầu

Nhân hội thảo khoa học về “phát triển thị trường mua bán nợ” do Viện Nghiên cứu chiến lược & Chính sách tài chính và trường Đại học Tài chính – Marketing tổ chức, để góp phần nhỏ cho thành công của hội thảo, chúng tôi tiến hành khái quát một số nét về hiện trạng và chính sách để hình thành, phát triển thị trường mua bán nợ ở VN hiện nay. Hoàn thành bài viết này, chúng tôi đã sử dụng phương pháp chính là diễn dịch – quy nạp để tích hợp từ các bài viết của các nhà khoa học, nhà quản lý và các tác giả đăng trên báo, tạp chí, hội thảo khoa học (xem nguồn tham khảo) với cách làm đó, chúng tôi đã rút ra được kết quả sau:

Về lý thuyết

Phát triển triển thị trường mua bán nợ là đòi hỏi tất yếu trong quá trình phát triển kinh tế thị trường trên thế giới cũng như nền kinh tế VN trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế. Thực tế cho thấy khi thị trường này phát triển, nó sẽ giúp cho tình hình tài chính trong